

GIẤY PHÉP XẢ NƯỚC THẢI VÀO NGUỒN NƯỚC

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 59/2014/QĐ-UBND ngày 09/12/2014 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về quản lý tài nguyên nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép xả nước thải vào nguồn nước của Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi, ký ngày 11/8/2020;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 3744/BCTĐ-STNMT ngày 07/10/2020 và Tờ trình số 3745/TTr-STNMT ngày 07/10/2020 về việc cấp Giấy phép xả nước thải của Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Cho phép Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi, địa chỉ: Lô C1- 1, đường số 1 KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi được xả nước thải vào nguồn nước với các nội dung chủ yếu sau:

1. Nguồn nước tiếp nhận nước thải: Hệ thống thoát nước chung KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Vị trí nơi xả nước thải:

a) Địa điểm: Hồ ga Lô C1- 1, đường số 1 KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi;

b) Tọa độ vị trí xả nước thải: theo hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực 108 độ múi chiều 3 độ):

Vị trí	X (m)	Y (m)
Vị trí xả thải	1680.979	585.206

3. Phương thức xả nước thải: xả nước thải theo phương thức xả mặt.

4. Chế độ xả nước thải: liên tục hàng ngày (24/24 giờ).

5. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: $5 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$ (năm mét khối trên ngày đêm), tương đương $0,2083 \text{ m}^3/\text{giờ}$.

6. Giới hạn thông số, nồng độ chất ô nhiễm được phép xả thải: Cột B QCVN 40:2011/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp trước khi xả nước vào nguồn nước không được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt, cụ thể:

STT	Thông số	Đơn vị	Giới hạn cho phép xả thải (QCVN 40:2011/BTNMT Cột B, $K_q=0,9, K_f=1,2$)
1	pH	-	5,5 – 9
2	BOD ₅	mg/l	54
3	COD	mg/l	162
4	Sắt tổng (Fe)	mg/l	5,4
5	As	mg/l	0,108
6	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	mg/l	108
7	Đồng (Cu)	mg/l	2,16
8	Thủy ngân (Hg)	mg/l	0,0108
9	Coliforms tổng số	MPN/100ml	5.000
10	Cr (VI)	mg/l	0,108
11	Zn	mg/l	3,24
12	Dầu mỡ khoáng	mg/l	10,8

7. Thời hạn của giấy phép: Kể từ ngày được cấp phép cho đến khi

Trạm xử lý nước thải tập trung Khu công nghiệp Tịnh Phong ký hợp đồng thu gom và xử lý (nhưng không quá 05 năm).

Điều 2. Các yêu cầu đối với Cho phép Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Thực hiện quan trắc nước thải và nước nguồn tiếp nhận:
 - a) Quan trắc nước thải:
 - Vị trí quan trắc: trước và sau hệ thống xử lý nước thải tập trung của Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi;
 - Thông số quan trắc theo Khoản 6 Điều 1 Giấy phép này;
 - Tần suất: 06 tháng/lần.
 - b) Quan trắc chất lượng nước mặt:
 - Vị trí quan trắc: Hệ thống thoát nước chung KCN Tịnh Phong, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi cách vị trí xả nước thải 10 m về phía thượng nguồn;
 - Thông số: 6 Điều 1 Giấy phép này;
 - Tần suất: 06 tháng/lần.
3. Định kỳ 06 tháng/lần tổng hợp báo cáo gửi UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường (trước ngày 30/6 và ngày 30/01 của năm tiếp theo) về tình hình thu gom, xử lý nước thải, xả nước thải và các vấn đề phát sinh trong quá trình xử lý nước thải; các kết quả quan trắc lưu lượng, chất lượng nước thải và nước nguồn tiếp nhận theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
4. Thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước.
5. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan.
6. Đầu nối nước thải vào Trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Tịnh Phong khi Trạm xử lý đi vào hoạt động.

Điều 3. Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi, được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 38 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi phải báo cáo với Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đầu nối với Trạm xử lý nước thải tập trung của Khu công nghiệp Tịnh Phong.

Điều 4. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ban

Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, UBND huyện Sơn Tịnh định kỳ và đột xuất thực hiện việc giám sát quá trình thực hiện nội dung Điều 1 và Điều 2 Giấy phép này của Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi - Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi. Trường hợp phát hiện vi phạm thì xử lý nghiêm theo quy định.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh; Chủ tịch UBND xã Tịnh Phong; Giám đốc Nhà máy cơ khí Quảng Ngãi – Công ty Cổ phần cơ khí và xây lắp An Ngãi và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Giấy phép này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- VPUB: PCVP, NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CNXDak451.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh